

Số: 578 /TM-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Vật tư, thiết bị lọc nước tự động và dịch vụ
thuộc Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị lọc nước tự động
của hệ thống nước kỹ thuật tổ máy số 2 - NMTĐ Đồng Nai 5**

Kính gửi: Các nhà thầu/nhà cung cấp có quan tâm

Lời đầu tiên, Tổng công ty Điện lực - TKV (Tổng công ty) xin gửi lời chào trân trọng và lời chúc hợp tác thành công tới các Quý nhà thầu/nhà cung cấp.

Hiện nay, Tổng công ty đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư đối với Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị lọc nước tự động của hệ thống nước kỹ thuật tổ máy số 2 - NMTĐ Đồng Nai 5 (Dự án).

Để có cơ sở hoàn thiện Dự án, Tổng công ty trân trọng mời Quý nhà thầu/nhà cung cấp tham gia báo giá vật tư, thiết bị lọc nước tự động và dịch vụ cho Dự án với các nội dung như sau:

1. Yêu cầu về thiết bị

- **Chi tiết thiết bị:** Bao gồm các nội dung tên thiết bị vật tư, thông số kỹ thuật/quy cách vật tư, số lượng chi tiết như phụ lục đính kèm.

- Yêu cầu về thiết bị:

+ Các thiết bị còn mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ, mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng, đầy đủ. Thiết bị được sản xuất từ trong thời gian gần đây.

+ Nhà cung cấp đính kèm báo giá các tài liệu kỹ thuật của thiết bị, catalog của nhà sản xuất, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về thông số kỹ thuật của thiết bị để chứng minh thiết bị đề xuất đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật.

2. Các yêu cầu về thương mại

- Báo giá phải ghi rõ tên thiết bị, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng thiết bị, tổng giá trị đơn hàng chưa có thuế và đã có thuế GTGT.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV (Địa chỉ: Xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng).

- Thời gian giao hàng: Nhà cung cấp đề xuất thời gian giao hàng.
- Hình thức thanh toán: Nhà cung cấp đề xuất hình thức thanh toán và các điều khoản thương mại kèm theo báo giá.
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa thiết bị vào sử dụng.
- Hiệu lực của báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày báo giá.
- Nhà cung cấp báo giá toàn bộ cho đơn hàng cung cấp.
- Thiết bị được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp và thông số trọn bộ.

3. Hình thức báo giá

- Bản báo giá/Biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.
- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trực tiếp về địa chỉ: Phòng Đầu tư, Tổng công ty Điện lực - TKV, tầng 16 toà nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Hà Nội (*Ông Đỗ Tiến Đức - điện thoại: 0986.654.881, e-mail: ducdt@vinacominpower.vn*).
- Thời gian nhận báo giá: Không chậm hơn 16 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 9 năm 2026.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD B.M.Tân (e-copy, b/c);
- E-mail: truyenthongTKV@vinacomin.vn (để đăng tải);
- E-mail: quyennb@vinacominpower.vn (để đăng tải);
- Các phòng: KT, AT (e-copy);
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Thực

YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT THIẾT BỊ
(Đính kèm Thư mời báo giá số: 578 /TM-ĐLTKV ngày 04 /9/2026)

STT	Tên thiết bị/ Dịch vụ	Thông số kỹ thuật yêu cầu	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng
A	VẬT TƯ THIẾT BỊ				
1	Thiết bị lọc tự rửa	- Công suất: $\geq 530 \text{ m}^3/\text{h}$ - Cấp lọc: Không lớn hơn 1.500 micron - Loại thiết bị lọc: Bộ lọc lưới tự động, tự làm sạch, làm việc liên tục - Diện tích lưới lọc: 13.600 cm^2 /01 lồng hình trụ (Nhà cung cấp căn cứ lưu lượng, cấp lọc, kết cấu thiết bị và điều kiện vận hành thực tế của Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 để tính toán, lựa chọn và đề xuất diện tích lưới lọc phù hợp theo tiêu chuẩn chế tạo). - Mã thiết kế thân lọc: BS EN 13445 hoặc tiêu chuẩn tương đương. - Đường kính ống đầu vào: mặt bích DN250, PN10 - Đường kính ống đầu ra: mặt bích DN250, PN10 - Đường kính ống van xả rửa: mặt bích DN80, PN10 - Van xả rửa: DN80 (3"), điều khiển điện, điện áp phù hợp hệ thống điều khiển hiện hữu; ưu tiên 24VAC/DC. - Đường kính ống xả đáy: DN25 - Đường kính ống xả khí: DN25 - Đồng hồ áp: NG63, chứa Glycerin, G1/4" B - Áp suất làm việc: 1 bar - 10 bar - Độ chênh áp tối đa cho phép: Thiết bị có khả năng giám sát chênh áp và tự động kích hoạt chu trình rửa theo ngưỡng chênh áp cài đặt; ngưỡng chênh áp cài đặt điển hình khoảng 0,1 bar (sạch) và 0,5 bar (bẩn) hoặc phù hợp cấu hình thiết bị. - Nhiệt độ hoạt động/thiết kế: 55°C - Cơ chế rửa: Dựa theo chênh áp suất/thời gian cài đặt và cơ chế tự làm sạch của thiết bị để loại bỏ cặn bẩn mà không cần dừng máy. - Điều khiển logic rửa: Tự động theo chênh áp và/hoặc theo thời gian cài đặt; các thông số cài đặt phải điều chỉnh được. - Lưu lượng tối thiểu cần thiết để rửa: $40 \text{ m}^3/\text{giờ}$ (Nhà cung cấp căn cứ lưu lượng xử lý, cấp lọc, kết cấu thiết bị và điều kiện vận hành thực tế của Nhà máy Thủy điện Đồng	Châu Âu hoặc tương đương	Hệ thống	02

STT	Tên thiết bị/ Dịch vụ	Thông số kỹ thuật yêu cầu	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng
		Nai 5 để tính toán, lựa chọn và đề xuất lưu lượng nước rửa phù hợp theo tiêu chuẩn chế tạo). - Lượng nước thải ra trong mỗi chu kỳ rửa: không lớn hơn 280 lít - Thời gian rửa: 20 - 30 giây - Bộ truyền động/Cấp bảo vệ: Hộp số + Động cơ tối thiểu đạt IP55 - Hiệu suất năng lượng động cơ: Tối thiểu IE3** - Hệ thống điều khiển/Tiêu chuẩn cấp bảo vệ: Bảng điều khiển IP55 - Công suất bộ truyền động phù hợp thiết kế thiết bị, bảo đảm vận hành ổn định; nguồn điện 220/380/400 VAC, 3Ph, 50/60 Hz và nguồn điều khiển 24V AC/DC hoặc phù hợp hệ thống hiện hữu. - Vật liệu thân lọc, vật liệu ống/mặt bích: Bảng thép carbon hoặc vật liệu tương đương đáp ứng yêu cầu về áp suất, nhiệt độ và điều kiện làm việc của thiết bị. - Vật liệu lưới lọc & bên trong: UNS S30400 - Thép không gỉ SS304 (SA-240) hoặc tương đương/cao hơn - Sơn và bảo vệ bên ngoài bộ lọc: Lớp phủ Epoxy - Sơn và bảo vệ bên trong bộ lọc: Lớp phủ Epoxy - Vật liệu gioăng nắp: EPDM hoặc tương đương - Bộ Tài liệu kỹ thuật kèm theo dưới đây phải được thực hiện đồng bộ từ 01 nhà sản xuất tại quốc gia là xuất xứ được khai báo trong bảng chào giá gồm: + Sổ tay hướng dẫn lắp đặt và vận hành bảo trì (IOM) + Báo cáo thử nghiệm Thủy tĩnh chỉ dành cho hệ thống lọc áp suất + Giấy chứng nhận vật liệu + Báo cáo thử nghiệm (test report) + Tính toán thiết kế theo ASME Section VIII, Division 1, Edition 2021 hoặc tiêu chuẩn tương đương. Nhà thầu cam kết bộ lọc tự động mới được thiết kế lắp đặt phù hợp với hệ thống hiện hữu của NMTĐ Đồng Nai 5.			
2	Phụ kiện đồng bộ	Bao gồm đầy đủ các phụ kiện đồng bộ theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất đảm bảo lắp đặt hoàn thiện hệ thống theo yêu cầu	Châu Âu hoặc tương	Trọn gói	01

STT	Tên thiết bị/ Dịch vụ	Thông số kỹ thuật yêu cầu	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng
		Tủ điều khiển vận hành nội bộ thiết bị lọc nước	đương		
B	DỊCH VỤ KỸ THUẬT				
		- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống lọc nước hiện hữu và các thiết bị phụ trợ. - Lắp đặt hệ thống lọc nước tự động, hệ thống đường ống và hệ thống phụ kiện đồng bộ. - Lắp đặt, kết nối các hệ thống thiết bị cơ khí, cố định kết cấu. - Lắp đặt, kết nối hệ thống điện (điện động lực cho động cơ truyền động, van điện, tủ điều khiển, hệ thống cáp điều khiển,...) - Lắp đặt và kết nối, truyền tín hiệu về hệ thống DCS. - Chạy thử hiệu chỉnh thông số vận hành đảm bảo yêu cầu. - Đào tạo, hướng dẫn vận hành.		Trọn gói	01